

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2021/HS-ST
Ngày 15 - 3 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Thịnh

Ông Đường Ngọc Đại

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Bình Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2021/TLST- HS ngày 05 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2021/QĐXXST - HS ngày 03 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn S, sinh năm 1976; tại thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; Nơi cư trú: thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị T1; có vợ là Nguyễn Thị B và có 02 con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2020 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

+ Người làm chứng:

- Anh Vũ Văn T2, sinh năm 2001, (vắng mặt).

- Anh Trần Kim L, sinh năm 1981, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 20 ngày 20 tháng 12 năm 2020 tại khu vực tổ dân phố số 4, Tiền Châu, Phúc Yên, Vĩnh Phúc tổ công tác Công an thành phố Phúc Yên bắt quả tang Nguyễn Văn S có hành vi tàng trữ 01 gói ma túy heroine tại túi quần trước bên phải đang mặc.

Quá trình điều tra S khai nhận: Khoảng 08 giờ 50 phút ngày 20/12/2020, Nguyễn Văn S đang ở nhà tại thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc thì có nhu cầu sử dụng ma túy heroin nên S đi bộ ra đầu đường và thuê xe ôm của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ. S bảo người xe ôm này chở S xuống khu vực chợ Đám Tiền Châu thuộc phường Tiền Châu, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Khi người xe ôm chở S đến địa điểm trên, S đi bộ tìm mua ma túy, S nhìn thấy một người phụ nữ không quen biết có dáng vẻ giống người nghiện nên S tiến lại gần hỏi và mua được của người phụ nữ này 01 gói ma túy heroin với giá 200.000 đồng. S cầm gói ma túy vừa mua được cất vào túi quần trước bên phải đang mặc, đi bộ về nhà để sử dụng, còn người phụ nữ bán ma túy cho S đi đâu thì S không biết. Trên đường đi bộ về đến khu vực phía trước nhà nghỉ Thanh Bình thuộc phường Tiền Châu, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc bị tổ công tác Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang S đang thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với người phụ nữ không rõ tên tuổi, địa chỉ là người S khai nhận đã bán ma túy cho S. Quá trình điều tra đến nay không xác định được danh tính, địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Về thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

- Thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn S gồm:

Tại túi quần phía trước bên phải 01 gói giấy bạc bên trong có cục bột màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 (S tự khai đó là gói ma túy heroine vừa mua để sử dụng).

Thu giữ khoảng 150ml mẫu chất lỏng màu vàng (được xác định là mẫu nước tiểu thu được của Nguyễn Văn S) trong 01 chai nhựa có nắp đậy kín được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số: 3260/ KLGD ngày 24/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định và kết luận: “*Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3024g (không thấy ba không hai mươi tư gam, không kể bao bì) loại Heroine*”.

Cơ quan giám định hoàn lại mẫu vật: A1 = 0,2585 gam cùng toàn bộ bao gói.

Tại bản kết luận giám định số 3267/ KLGD ngày 24.12.2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định và kết luận: “ *Tìm thấy chất ma túy Morphine trong mẫu nước tiểu ghi thu của Nguyễn Văn S, sinh năm 1976 ở Đạo Đức, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc gửi đến giám định*”.

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: 0,00ml mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy “ Mẫu trả”.

Tại Cáo trạng số: 15/CT - VKSPY ngày 02 tháng 02 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20/12/2020.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy mẫu trả A1 = 0,2385gam và toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn lại và 01 chai nhựa chứa 0,0ml đã niêm phong sau giám định.

Về án phí: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến bổ sung gì khác và không có ý kiến tham gia tranh luận.

Bị cáo S nói lời sau cùng: Bị cáo biết việc làm của mình là sai, là vi phạm pháp luật. Bị cáo rất ân hận, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo được sớm trở về với gia đình, trở thành người công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ

luật tổ tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với vật chứng của vụ án; phù hợp lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 20 tháng 12 năm 2020, tại khu vực tổ dân phố số 4, Đạm Nội, phường Tiền Châu, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Công an thành phố Phúc Yên bắt quả tang Nguyễn Văn S, có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,3024 gam với mục đích để sử dụng. Hành vi mua ma túy của bị cáo S như trên đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy...thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) ... Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; ”.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo S không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thực sự tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm buộc bị cáo phải cách ly khỏi cuộc sống cộng đồng để chấp hành hình phạt tù với mức án như đề nghị của Viện kiểm sát mới đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và không có tài sản, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Xử lý vật chứng: Đối với toàn bộ số ma túy cùng bao gói cơ quan giám định hoàn lại cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với người phụ nữ không rõ tên tuổi địa chỉ là người S khai nhận đã bán ma túy cho S. Quá trình điều tra đến nay không xác định được danh tính, địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn S 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20/12/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu trả A1 = 0,2385gam và toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn lại và 01 chai nhựa chứa 0,0ml đã niêm phong sau giám định. (Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 24 tháng 02 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Phúc Yên;
- Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phúc Yên;
- Cơ quan Thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Lưu HS; bộ phận theo dõi THAHS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Trang Nhung